

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
về phương hướng, nhiệm vụ năm 2026

Năm 2026 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, năm tập trung triển khai các nghị quyết trụ cột, đột phá của Trung ương. Tình hình thế giới, khu vực dự báo tiếp tục phức tạp, khó lường; khó khăn, thách thức và thời cơ, thuận lợi đan xen, áp lực trong thực hiện nhiệm vụ ngày càng lớn. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xác định chủ đề năm 2026 là: **“Đột phá trong tăng trưởng kinh tế; nâng cao chất lượng đô thị, sớm đạt tiêu chí thành phố trực thuộc Trung ương”**, đồng thời tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh triển khai các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu sau:

I- MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát: Tiếp tục tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp; phát huy đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, tự lực, tự cường; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Đột phá trong tăng trưởng kinh tế; tập trung thực hiện hiệu quả ba đột phá chiến lược; lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh là động lực chính cho phát triển; phát triển văn hóa, con người, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao toàn diện đời sống Nhân dân. Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, mở rộng và nâng cao hiệu quả thực chất hoạt động đối ngoại.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

*** Về xây dựng Đảng:** (1) Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt từ 90% trở lên. (2) Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt từ 90% trở lên. (3) Số lượng đảng viên mới được kết nạp đạt từ 3 - 3,5% so với số lượng đảng viên đầu năm.

*** Về kinh tế:** (4) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt trên 12,5%. (5) GRDP bình quân đầu người đạt từ 11.800 USD trở lên. (6) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn vượt dự toán Trung ương giao. (7) Tỷ trọng công nghiệp chế biến chế tạo trong GRDP đạt trên 14%. (8) Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP đạt trên 12%. (9) Đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế đạt 51%. (10) Thành lập mới trên 2.500 doanh nghiệp. (11) Đóng góp của kinh tế tư nhân trong GRDP đạt từ 40% trở lên. (12) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng từ 12,5% - 13%. (13) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội đạt trên 13%. (14) Tỷ lệ đô thị hóa đạt trên 75% và nâng cao chất lượng đô thị.

*** Về xã hội:** (15) Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đạt 88%, trong đó tỉ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 44%. (16) Tỷ lệ thất nghiệp thấp hơn 2,05%. (17) Đạt 62 giường bệnh/1 vạn dân; 18 bác sỹ/1 vạn dân; 8 dược sỹ đại học/1 vạn dân; 27 điều

đường/1 vạn dân; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 96,6%. (18) Chỉ số phát triển con người (HDI) của tỉnh ở nhóm 5 địa phương đứng đầu cả nước; tuổi thọ trung bình người dân đạt trên 75,2 tuổi. (19) Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 93%. (20) Không còn hộ nghèo theo chuẩn đa chiều quốc gia.

* *Về môi trường*: (21) Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt trên 95,5%; tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đạt trên 85%. (22) Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải rắn sinh hoạt đô thị và các xã đảo, các xã có hoạt động du lịch, dịch vụ bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 100% và tại các khu vực nông thôn đạt 90%. Tỷ lệ thu gom, xử lý nước thải tại các khu đô thị tập trung đạt 100%. (23) Tỷ lệ khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn xả thải ra môi trường đạt 100%. (24) Tỷ lệ che phủ rừng đạt trên 46% và nâng cao chất lượng rừng.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; xây dựng chính quyền liêm chính, phục vụ, thực sự “của dân, do dân, vì dân”; phát huy dân chủ, kỷ cương và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

1.1. Tiếp tục triển khai quyết liệt, thường xuyên công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức; củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên

Tập trung đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, tăng cường hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của các cấp ủy trong điều kiện mới. Quán triệt, triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI gắn với nguyên tắc điều hành: “*Kỷ cương đi trước - Nguồn lực đi cùng - Kết quả là thước đo*”; phương châm hành động: “*Ba trọng tâm - Ba công khai - Một thước đo*”.

Tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng dư luận; các chủ trương lớn của tỉnh phải có “*chiến dịch truyền thông chính sách*” đi trước, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; kịp thời định hướng dư luận xã hội, phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xuyên tạc, xấu độc, nhất là trên không gian mạng. Tiếp tục phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Triển khai hiệu quả Nghị quyết nâng cao chất lượng công tác tư tưởng của Đảng bộ tỉnh trong tình hình mới.

Rà soát, kiện toàn, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong sinh hoạt đảng, giám sát nội bộ, đánh giá cán bộ, đảng viên. Tiếp tục duy trì hiệu quả mô hình “*chi bộ bốn tốt*”, “*đảng bộ cơ sở bốn tốt*” gắn với đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư. Chú trọng công tác phát triển đảng viên, kịp thời phát hiện nhân tố mới, có triển vọng, quy hoạch, bồi dưỡng, sử dụng, tạo nguồn cán bộ lâu dài.

Thường xuyên rà soát, hoàn thiện và thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp ủy. Nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết theo hướng ngắn gọn, rõ việc, tập trung vào tổ chức thực hiện. Đổi mới phong cách, phương pháp, lề lối làm việc bảo đảm khoa học, dân chủ, sâu sát, cụ thể; nói đi đôi với làm, quyết liệt, đến cùng, đo đếm được kết

quả. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương gắn với khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ sai, sợ trách nhiệm. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan đảng, nhà nước; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ bí mật Đảng, Nhà nước; giảm mạnh các cuộc họp không cần thiết, nâng cao chất lượng các cuộc họp, đẩy mạnh thực hiện phòng họp “không giấy tờ”.

1.2. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ

Thực hiện tốt công tác chuẩn bị nhân sự đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Triển khai đồng bộ các quy định về tiêu chuẩn chức danh, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng và đánh giá cán bộ định kỳ hằng quý, hằng năm, kịp thời điều chuyển, phân công, bố trí công tác khác đối với cán bộ có vi phạm, khuyết điểm hoặc không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao theo quy định.

Triển khai cơ chế lấy ý kiến Nhân dân đánh giá về mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác của cán bộ và các tổ chức đảng, nhà nước; nghiên cứu xây dựng cơ chế đặc biệt trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ đối với những cán bộ thực sự tài năng, xuất sắc. Đánh giá hiệu quả, tác động của các chủ trương, mô hình thí điểm trong công tác cán bộ: chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân cùng cấp; bí thư cấp ủy không phải là người địa phương gắn với việc sử dụng, bố trí bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã ở những nơi đủ điều kiện; mô hình “Dân tin - Đảng cử” ở thôn, bản, khu phố.

Triển khai hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm 2026. Tiếp tục rà soát, kiện toàn, bổ sung, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, bảo đảm đội ngũ cán bộ cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

1.3. Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng “tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả”, giảm trung gian, tăng tự chủ, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân

Tiếp tục sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong các cơ quan, đơn vị. Quản lý chặt chẽ, thực hiện đúng lộ trình tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại theo vị trí việc làm và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; quan tâm giải quyết kịp thời chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức sau sắp xếp theo quy định. Hoàn thiện vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức; sắp xếp các thôn, tổ dân phố ở cấp xã và người hoạt động không chuyên trách phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới. Triển khai vận hành, liên thông giữa hệ thống cơ sở dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên, liên thông với hệ thống quản lý cán bộ, công chức, viên chức và cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư.

1.4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; nâng cao hiệu quả công tác nội chính; kiên quyết, kiên trì phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Triển khai đồng bộ, thường xuyên, toàn diện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; chuyển trọng tâm sang phòng ngừa, cảnh báo vi phạm; thực hiện “quản lý theo

kết quả”, chuyển mạnh từ “*tiền kiểm*”, sang “*hậu kiểm*” gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực. Thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong toàn ngành Kiểm tra; chuyển công tác kiểm tra, giám sát từ cách làm truyền thống sang “*giám sát, kiểm tra trên dữ liệu*”. Tập trung kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc triển khai các quy định về phân cấp, phân quyền; kiểm tra, giám sát đối với cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt các cấp ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ phát sinh sai phạm, xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, dư luận xã hội quan tâm. Thực hiện xử lý nghiêm minh, đúng quy định, hợp tình, hợp lý với các trường hợp sai phạm, tạo đồng thuận và tăng cường tính rắn đẽ, phòng ngừa. Quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục các tồn tại, hạn chế, yếu kém, vi phạm, kiến nghị đã được chỉ ra tại các kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán.

Tăng cường toàn diện công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chủ động phòng ngừa, tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm. Đảm bảo tiến độ điều tra, xử lý dứt điểm các vụ án, vụ việc do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh theo dõi, chỉ đạo; kịp thời thu hồi triệt để các tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về kinh tế, tham nhũng.

1.5. Xây dựng chính quyền liêm chính, phục vụ, kiến tạo phát triển, thực sự gần dân, sát dân, “của dân, do dân, vì dân”, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng nền tư pháp hiện đại, công bằng, nghiêm minh

Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2030. Thiết lập, vận hành hiệu quả hệ thống thông tin 2 chiều giữa nhà nước và người dân, thông qua các nền tảng số, các công cụ lấy ý kiến Nhân dân. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền khoa học, hợp lý để tăng tính chủ động trong thực hiện nhiệm vụ theo phương châm địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm, gắn với phân bổ nguồn lực, tạo sự chủ động, năng động cho cơ sở; nâng cao năng lực thực thi, hiệu quả phối hợp, không để đùn đẩy trách nhiệm, kiên quyết xóa bỏ cơ chế “xin - cho”, gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và nâng cao trách nhiệm giải trình. Triển khai xây dựng chính quyền số, vận hành trên nguyên tắc “*Một hệ thống thống nhất - Một dữ liệu duy nhất - Một dịch vụ liền mạch*”. Chuyển đổi mạnh mẽ tư duy quản lý sang tư duy kiến tạo, quản trị hiện đại, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động của chính quyền các cấp.

Tập trung chỉ đạo, thực hiện hiệu quả các Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện các Nghị quyết đột phá chiến lược của Bộ Chính trị: số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024; số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025; số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025, số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025, số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025, số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025, số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025. Nâng cao năng lực triển khai, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhất là năng lực xây dựng các cơ chế, chính sách và thi hành pháp luật trên các lĩnh vực, trọng tâm là pháp luật về đầu tư, kinh doanh. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở; giải quyết dứt điểm các vụ khiếu kiện phức tạp, kéo dài, vượt cấp, không để phát sinh điểm nóng.

1.6. Phát huy dân chủ, kỷ cương, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội sau sắp xếp

Tiếp tục triển khai hiệu quả các quy định Trung ương về công tác dân vận, trọng tâm là Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở theo phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Sắp xếp các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ. Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ các quy chế, quy định về mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân. Tiếp tục đổi mới, sáng tạo, đa dạng, phong phú về hình thức, nội dung thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, đường lối của Đảng, cơ chế, chính sách và pháp luật của Nhà nước, các sự kiện quan trọng của đất nước và của tỉnh trong năm 2026, tạo sự đồng thuận, lan tỏa tích cực và thu hút sự quan tâm của xã hội. Đẩy mạnh phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội XIV của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XVI, HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng, 01 năm vận hành chính quyền hai cấp. Cùng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, niềm tin, niềm tự hào, sức sáng tạo của Nhân dân trong xây dựng, phát triển bền vững tỉnh Quảng Ninh.

2. Đẩy mạnh cơ cấu, xác lập mô hình tăng trưởng kinh tế, lấy khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo làm động lực chính; thúc đẩy tăng trưởng xanh, bao trùm, toàn diện về kinh tế - xã hội - văn hóa - môi trường - quốc phòng, an ninh

2.1. Đẩy mạnh cơ cấu lại khu vực công nghiệp, tăng nhanh quy mô và tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo; phát triển hợp lý, bền vững ngành công nghiệp khai khoáng, trọng tâm là ngành Than

Xây dựng và triển khai Đề án xác lập mô hình tăng trưởng mới. Tiếp tục phát triển mạnh mẽ, tăng nhanh quy mô, tỷ trọng đóng góp của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghệ cao (*công nghiệp bán dẫn, ô tô, thiết bị, năng lượng tái tạo, công nghiệp đường sắt...*) để trở thành một trụ cột chính trong phát triển kinh tế. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành cơ sở hạ tầng, giải phóng mặt bằng, san lấp, tạo quỹ đất sạch tại các khu công nghiệp, trọng tâm là: Khu công nghiệp Sông Khoai, Khu công nghiệp Bắc, Nam Tiền Phong. Phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ, hình thành các cụm liên kết ngành công nghiệp tại Khu kinh tế ven biển Quảng Yên, Đặc khu kinh tế thể hệ mới Vân Đồn, Khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái. Tập trung cao độ thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thể hệ mới vào các khu công nghiệp, khu kinh tế; phấn đấu thu hút FDI cả năm đạt 2-2,5 tỉ USD. Tích cực đồng hành, hỗ trợ các doanh nghiệp đi vào hoạt động trong thời gian sớm nhất nhằm bổ sung năng lực tăng thêm, tăng năng suất, sản lượng.

Tạo mọi điều kiện thuận lợi để ngành than, điện phát triển ổn định, bền vững góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia theo quy hoạch và thực hiện quá trình chuyển đổi năng lượng (*năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, điện gió, điện sinh khối, điện LNG...*). Hỗ trợ, đẩy nhanh tiến độ xây dựng dự án Nhà máy điện khí LNG Quảng Ninh tại phường Cửa Ông, dự án Nhà máy điện gió Quảng Ninh 1 tại phường Hoành Bồ và xã Thống Nhất. Phát triển hệ thống truyền tải điện và lưới điện phân phối đáp ứng yêu cầu tăng trưởng kinh tế cao. Phát triển tối đa lĩnh vực xây dựng công nghiệp và dân dụng; khuyến khích sử dụng nguyên vật liệu xây dựng tại chỗ.

2.2. Phát triển dịch vụ tổng hợp, hiện đại ngày càng giữ vai trò chủ đạo; du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn gắn với phát triển kinh tế bền vững

Nâng cao chất lượng, đẩy mạnh thu hút đầu tư các dự án du lịch, dịch vụ chất lượng cao, du lịch xanh, du lịch bền vững, phát triển các sân golf theo quy hoạch. Xây dựng và triển khai quy hoạch khu vực Yên Tử; Đề án bảo tồn và phát huy giá trị Di sản văn hoá thế giới của Quần thể Di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm, Côn Sơn, Kiếp Bạc; Đề án phát triển kinh tế di sản, kinh tế đêm, kinh tế đô thị; Đề án nâng tầm giá trị Di sản - Kỳ quan thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long. Thu hút đầu tư các dự án du lịch, dịch vụ chất lượng cao; kết nối khai thác các chuyến bay qua Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn, tuyến du lịch bằng đường biển; đa dạng hoá hình thức, sản phẩm du lịch; tăng cường phối hợp tổ chức các sự kiện văn hoá, nghệ thuật, giải trí có quy mô lớn, có sự tham gia của người nổi tiếng.. Phấn đấu thu hút 22 triệu lượt khách du lịch, trong đó có 5,2 triệu lượt khách quốc tế, doanh thu du lịch đạt ít nhất 65.000 tỷ đồng. Hỗ trợ các nhà đầu tư khẩn trương hoàn thiện một số dự án du lịch - dịch vụ chất lượng cao như: Dự án Tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng - giải trí cao cấp, sân golf và khu dân cư Monbay Vân Đồn; dự án Khu dịch vụ du lịch phức hợp cao cấp tại KKT Vân Đồn;...

Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại hàng xuất khẩu, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ 4.0 trong xúc tiến thương mại. Đầu tư phát triển hạ tầng vận tải đa phương tiện, dịch vụ logistics; hình thành và phát triển trung tâm logistics vùng và liên vùng ở Khu kinh tế ven biển Quảng Yên, Khu kinh tế ven biển Vân Đồn và Khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái,... Nâng cao chất lượng dịch vụ kho bãi cho hàng chuyên dùng (*xi măng, clinker, than, xăng dầu, khí hóa lỏng...*) tại khu vực Cẩm Phả, Con Ong - Hòn Nét; phát triển dịch vụ kho bãi phục vụ hàng tổng hợp, hàng ngoại quan, biên mậu tại khu vực Tiên Yên, Hải Hà, Móng Cái. Triển khai Đề án thí điểm cửa khẩu thông minh tại Móng Cái (*Việt Nam*) - Đông Hưng (*Trung Quốc*), thúc đẩy triển khai Khu hợp tác ngành nghề qua biên giới Móng Cái - Đông Hưng. Hoàn thành và triển khai Đề án thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù cho Đặc khu kinh tế Vân Đồn.

Thu hút, đẩy mạnh đầu tư xây dựng hệ thống cảng biển nước sâu đồng bộ, hiện đại, các cảng tàu, âu tàu du lịch đẳng cấp quốc tế. Tập trung hoàn thiện, sớm đưa vào hoạt động các hạ tầng cảng biển (*Vạn Ninh, Nam Tiền Phong, Bắc Tiền Phong, Đầm Nhà Mạc*) và thu hút các nhà đầu tư thứ cấp; thu hút đầu tư cảng Con Ong - Hòn Nét. Đẩy nhanh tiến độ các dự án nạo vét luồng hàng hải (*Vạn Gia, Sóng Chanh, Hòn Gai*).

2.3. Phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh

Nâng cao giá trị gia tăng, hiệu quả kinh tế sản phẩm nông sản chủ lực cấp tỉnh, các sản phẩm OCOP. Phát triển nông nghiệp công nghệ cao, phát triển các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại xã Đầm Hà và phường Hoàng Quế. Triển khai thực hiện tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 và Kế hoạch thực hiện nông thôn mới năm 2026 theo hướng hiện đại, bao trùm, giàu bản sắc văn hóa, gắn với đô thị hóa và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Phát triển thủy sản trở thành ngành mũi nhọn; mở rộng các vùng nuôi biển tập trung theo quy hoạch, ứng dụng công nghệ cao, hiệu quả, bền vững gắn với bảo vệ môi trường biển và nguồn lợi thủy sản; chống khai thác IUU, kiểm soát lượng tàu cá vùng lộng, vùng khơi. Hoàn chỉnh hệ thống hậu cần nghề cá đồng bộ, hiện đại. Khẩn trương hoàn thành giao khu vực nuôi biển theo quy hoạch và nhu cầu của tổ chức, cá nhân bảo đảm công khai, minh bạch.

Phát triển lâm nghiệp bền vững, có giá trị kinh tế cao, tập trung phát triển rừng gỗ lớn, giữ vững diện tích rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn. Phát triển công nghiệp chế biến lâm sản gắn với quy hoạch các vùng trồng rừng nguyên liệu và phát triển dịch vụ môi trường rừng, tham gia vào thị trường tín chỉ các bon.

2.4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành thu, chi ngân sách và đầu tư công

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước; quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính, tài sản công. Thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công; rà soát, sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh quản lý theo quy định, không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng, thất thoát, lãng phí. Tăng cường quản lý thu ngân sách; siết chặt kỷ luật, kỷ cương thuế trong toàn bộ các khâu từ quản lý, kê khai, quyết toán đến thanh tra, kiểm tra, kiên quyết xử lý hành vi trốn thuế, gian lận thuế; nuôi dưỡng nguồn thu, mở rộng cơ sở thu và các nguồn thu mới từ thuế, phí; tăng thu qua môi trường điện tử, bảo đảm đúng thu đúng, đủ, kịp thời. Điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; triệt để tiết kiệm chi thường xuyên để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, đầu tư phát triển.

Xây dựng, triển khai kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026 có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, không dàn trải, gắn với cụ thể hoá, thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh khoá XVI, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và các Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị. Nâng cao chất lượng và tiến độ trong công tác chuẩn bị đầu tư công, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2026, nhất là các dự án quan trọng, công trình trọng điểm, bảo đảm các dự án khởi công mới, các dự án chuyển tiếp phải hoàn thành trong năm 2026 đủ điều kiện phân bổ nguồn vốn ngay từ đầu năm theo quy định. Tập trung xử lý khó khăn, vướng mắc, giải quyết dứt điểm tồn tại kéo dài để đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án, không để xảy ra thất thoát, lãng phí. Tăng cường kiểm tra, giám sát; xử lý nghiêm hành vi thông thầu, bán thầu; kiểm soát chặt chẽ việc tạm ứng, thanh quyết toán, thu hồi tạm ứng quá hạn vốn đầu tư công nhằm phòng, chống tham nhũng, lợi ích nhóm. Phấn đấu đến 31/12/2026 giải ngân 100% kế hoạch vốn bố trí.

3. Đẩy mạnh thực hiện đồng bộ, quyết liệt ba đột phá chiến lược

3.1. Phát triển và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, đa phương thức; thúc đẩy liên kết vùng, nội vùng, hạ tầng phục vụ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh

Tạo đột phá trong thu hút đầu tư, huy động mọi nguồn lực, đa dạng hình thức đầu tư; đẩy nhanh tốc độ phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng. Tập trung hoàn thành các dự án, công trình nâng cao chất lượng khu đô thị, khu dân cư hiện hữu góp phần hiện thực hóa mục tiêu xây dựng Quảng Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030. Hoàn thành việc xóa bỏ toàn bộ ngầm trần, thay thế bằng cầu, công kiên cố bảo đảm an toàn, bền vững. *Ưu tiên xây dựng hệ thống công viên cây xanh trong các đô thị và sử dụng các loại cây bóng mát, cây có khả năng hấp thụ các bon cao, hướng tới đô thị xanh, bền vững; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chăm sóc cây xanh đô thị theo hướng lựa chọn chủng loại cây bản địa phù hợp, có sức sống tốt, dễ chăm sóc, tạo giá trị sử dụng lâu dài, tiết kiệm ngân sách.* Triển khai một số dự án trọng điểm về đường sắt như: Đường sắt Yên Viên - Hạ Long, Đường sắt Hải Phòng - Hạ Long, đường sắt Hạ Long - Móng Cái, đường sắt cao tốc Hà Nội - Hạ Long;...

Tập trung phát triển, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng các khu kinh tế, khu công nghiệp, hạ tầng cảng biển và dịch vụ cảng biển, hạ tầng số, hạ tầng năng lượng, y tế, giáo dục, văn hóa,... Tập trung nguồn lực triển khai các công trình, dự án trọng điểm trong giai đoạn 2026 - 2030: Nâng cấp Quốc lộ 4B đoạn qua Quảng Ninh; Đường ven biển Tây Bắc vịnh Cửa Lục kết nối từ cầu Trời 2 qua cầu Tình Yêu và đầu nối vào Quốc lộ 279; Đường bao biển kéo dài từ đường Trần Quốc Nghiễn (*gần trụ P4 cầu Bãi Cháy*) đi qua cầu Bình Minh đến Cầu Bàng; Đường ven biển phía Bắc Vịnh Cửa Lục kéo dài đến đường dẫn cầu Bình Minh; Đường đi qua Khu công nghiệp Sông Khoai; Khu đô thị phức hợp Hạ Long Xanh; Công viên công cộng tại phường Tuần Châu; Sân golf khu vực đảo Quả Xoài. Xây dựng hạ tầng giao thông, hạ tầng kinh tế - xã hội tại đặc khu Vân Đồn và đặc khu Cô Tô. Quy hoạch, bố trí triển khai đầu tư nhà ở xã hội ở các vị trí phù hợp, thuận tiện, bảo đảm đồng bộ hạ tầng, kỹ thuật. Nghiên cứu thí điểm mô hình “*xã thông minh*” đối với một số xã để nhân rộng. Cơ bản hoàn thiện trung tâm chính trị, hành chính cấp xã gắn với kết cấu hạ tầng đồng bộ về văn hóa, giáo dục, y tế. Hoàn thành xóa vùng lấm sóng; bảo đảm hạ tầng điện lưới ở tất cả các xã đảo.

3.2. Đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phong trào khởi nghiệp, phát triển mạnh kinh tế tư nhân

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/4/2021, số 09-NQ/TU của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 04/11/2022 của HĐND tỉnh, phấn đấu giữ vững vị trí nhóm đầu về Chỉ số PCI, PAPI, SIPAS, PAR INDEX cấp tỉnh. Tiếp tục rà soát, cắt giảm tối đa và đơn giản hóa các thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, cấp phép đầu tư, nhất là lĩnh vực đầu tư công, xây dựng, tài nguyên, môi trường, đất đai... Cắt giảm 100% điều kiện kinh doanh, điều kiện đầu tư không cần thiết, không rõ ràng hoặc trùng lặp; cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2025. Rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục thuế, hải quan, kiểm tra, thông quan, xuất, nhập khẩu hàng hóa, xuất, nhập cảnh, kiểm dịch; kiên quyết loại bỏ các rào cản bất hợp lý, các chi phí không chính thức. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa quy trình giải quyết công việc trong nội bộ cơ quan, đơn vị và quy trình giải quyết công việc giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh. Nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp theo hướng không phụ thuộc địa giới hành chính. Phấn đấu duy trì giữ vững vị trí nhóm đầu cả nước về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và các chỉ số phản ánh chính quyền liêm chính, kiến tạo, hành động, phục vụ Nhân dân.

Triển khai các chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho khu vực kinh tế tư nhân. Tập trung hỗ trợ, tháo gỡ tối đa các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn về giải quyết thủ tục hành chính, huy động, sử dụng nguồn lực đầu tư; hỗ trợ doanh nghiệp tái cấu trúc, nâng cao năng lực công nghệ, đổi mới phương thức sản xuất kinh doanh; động viên, khuyến khích, thúc đẩy phong trào khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp cả về số lượng, chất lượng, hiệu quả và tính bền vững, phấn đấu thành lập mới trên 2.500 doanh nghiệp trong năm 2026.

3.3. Thực hiện có hiệu quả đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, lao động có kỹ năng; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo

Đẩy mạnh việc thu hút nhân tài, nhân lực kỹ thuật cao, nhân lực có kỹ năng, đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ. Phát triển giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp gắn với sắp xếp các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng trên địa bàn; tập trung đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao theo chuẩn quốc tế, có kiến thức, kỹ năng, trách nhiệm nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động và nhu cầu phát triển của tỉnh. Phát triển Trường Đại học Hạ Long trở thành một trong những trung tâm đào tạo nhân lực chất lượng cao của khu vực. Nâng cao năng lực đào tạo Trường Cao đẳng Việt - Hàn và các cơ sở đào tạo, dạy nghề.

Tiếp tục triển khai các giải pháp phát triển nhà ở cho công nhân, lao động góp phần thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, lao động có kỹ năng về làm việc, sinh sống tại Quảng Ninh. Xây dựng cơ chế chính sách đãi ngộ về nhà ở, môi trường làm việc để thu hút lao động về làm việc tại tỉnh bao gồm cả nhà ở công nhân, nhà ở xã hội, nhà ở cho người có thu nhập thấp và nhà ở cho nguồn nhân lực chất lượng cao, các chuyên gia, nhân tài, nhà khoa học gắn với các thiết chế văn hóa, giáo dục. Phần đầu hoàn thành vượt mức chỉ tiêu nhà ở xã hội Chính phủ giao.

Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 538-KH/TU, ngày 19/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị. Xây dựng và triển khai Đề án chuyển đổi số toàn diện giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045. Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động quản lý nhà nước gắn với thực hiện hiệu quả Đề án 06, trong phát triển kinh tế số, xã hội số gắn với kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý, đầu tư, xây dựng, sản xuất, thương mại điện tử và ứng dụng nhiều công nghệ hiện đại như trí tuệ nhân tạo (AI), điện toán đám mây, internet vạn vật... Triển khai xây dựng Khu công nghệ số tập trung tại phường Tuần Châu.

4. Phát triển văn hóa, con người, xây dựng nền văn hóa giàu bản sắc Quảng Ninh; tăng cường quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; nâng cao chất lượng đời sống và hạnh phúc Nhân dân

Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 30/10/2023 của Tỉnh ủy; xây dựng nền văn hóa giàu bản sắc Quảng Ninh gắn với thu hẹp nhanh khoảng cách giàu nghèo và chênh lệch vùng miền trong tỉnh. Thực hiện nghiêm các quy định về thực hiện văn hóa công sở; tập trung xây dựng đời sống văn hóa cơ sở. Phát triển công nghiệp văn hóa, dịch vụ văn hóa đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu hưởng thụ văn hóa của Nhân dân; phát triển một số sản phẩm văn hóa chủ lực có trọng tâm, trọng điểm gắn với bảo tồn và phát huy vai trò của các di sản, di tích văn hóa truyền thống. Thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong xây dựng, phát triển, quản lý văn hóa. Chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động, kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh. Chú trọng công tác đào tạo, đào tạo lại, chuyển dịch cơ cấu lao động, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, nhất là lao động trẻ, lao động là người dân tộc thiểu số. Phần đầu tạo ra ít nhất 30.000 việc làm tăng thêm trong năm 2026.

Xây dựng và triển khai hiệu quả kế hoạch phổ cập Giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 - 5 tuổi giai đoạn 2026 - 2030. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; tập trung cho giáo dục miền núi, biên giới, hải đảo; đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu giáo viên. Tổ chức hiệu quả việc dạy học 2 buổi/ngày, đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ 2 trong trường học. Đẩy mạnh đầu tư, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý giáo dục, trong dạy và học. Xây dựng, triển khai áp dụng phương thức giáo dục STEM; đẩy mạnh đầu tư và nâng cao hiệu quả trường học thông minh. Hoàn thành đầu tư xây dựng các trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở tại các xã biên giới. Triển khai các giải pháp xây dựng xã hội học tập suốt đời, phát triển các mô hình, phương thức, phong trào học tập theo hướng đa dạng hoá, phù hợp với các đối tượng.

Triển khai các giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Đầu tư phát triển y tế chuyên sâu, dịch vụ y tế chất lượng cao, các bệnh viện, trạm y tế thông minh. Nâng cao năng lực y tế cơ sở, y tế dự phòng; nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh cho người dân và kiểm soát tốt dịch bệnh, thích ứng linh hoạt, sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống, mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội. Quản lý sức khỏe cá nhân, khám sức khỏe định kỳ toàn dân miễn phí 01 lần/năm, hướng tới bao phủ chăm sóc sức khỏe và bảo hiểm y tế toàn dân. Thực hiện có hiệu quả các chính sách về dinh dưỡng, nâng cao tâm vóc, thể lực; bảo đảm vệ sinh và an toàn thực phẩm; nhanh chóng giải quyết tình trạng suy dinh dưỡng trẻ em. Chuyển trọng tâm chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển nhằm nâng cao chất lượng dân số và sức khỏe Nhân dân.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch chính sách ưu đãi cho người có công với cách mạng, các chính sách dân tộc, tôn giáo, bảo trợ xã hội. Phát triển hệ thống an sinh xã hội đa dạng, hiện đại, thích ứng linh hoạt, theo vòng đời và bao phủ toàn dân. Bảo đảm an sinh, phúc lợi, tiến bộ, công bằng xã hội; bảo đảm người dân được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ cơ bản, thiết yếu, có chất lượng, ưu tiên các đối tượng chính sách, yếu thế và đối tượng trong khu vực phi chính thức. Chăm lo, nâng cao chất lượng cuộc sống và bảo đảm sự phát triển bền vững cho Nhân dân, nâng cao điều kiện hưởng thụ của người dân khu vực nông thôn, miền núi, biên giới hải đảo. Thực hiện đầy đủ các quyền trẻ em, đảm bảo môi trường an toàn và lành mạnh để trẻ em phát triển toàn diện; xây dựng Trung tâm giáo dục trợ giúp trẻ tự kỷ, trẻ khuyết tật tại phường Đông Triều. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng, chống ma túy, mại dâm và mua bán người; thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên; phòng tránh và giảm nhẹ rủi ro thiên tai, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước

Tập trung xây dựng các đề án, chương trình thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025 - 2030; rà soát, điều chỉnh, bổ sung và thực hiện hiệu quả quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp với tình hình mới; quy hoạch, tổ chức lại không gian phát triển của tỉnh; quy hoạch Khu trung tâm hành chính mới của tỉnh tại xã Thống Nhất; tăng cường liên kết vùng và nội vùng phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Hoàn thành giải phóng mặt bằng, chuẩn bị sẵn sàng quỹ đất sạch, mặt bằng sản xuất để thu hút các dự án đầu tư phát triển, nhất là trong các khu kinh tế, khu công nghiệp và các lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, khoa học công nghệ, dịch vụ.

Tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc, tháo gỡ các điểm nghẽn, “nút thắt” liên quan đến vật liệu san lấp mặt bằng các dự án phát triển kinh tế - xã hội nhằm thúc đẩy kinh tế tuần hoàn. Kiểm soát chặt chẽ việc xác định giá đất, đấu giá đất, đấu thầu dự án, chuyển mục đích sử dụng đất; tăng cường quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững quỹ đất được hình thành từ các dự án hạ tầng giao thông động lực, trọng điểm. Rà soát, kiểm tra, kiên quyết xử lý, thu hồi các dự án chậm tiến độ, vi phạm pháp luật theo quy định.

Tăng cường công tác phòng ngừa rủi ro ô nhiễm môi trường; ứng dụng khoa học công nghệ trong nâng cao hiệu quả hệ thống thu gom xử lý và đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút đầu tư các khu xử lý rác thải, nước thải công nghệ cao, không phát thải, thân thiện môi trường nhằm bảo vệ môi trường các khu đô thị, khu ven biển, nhất là Vịnh Hạ Long, Vịnh Cửa Lục, Vịnh Bái Tử Long. Xây dựng nhà máy điện rác tại khu vực, địa phương có tiềm năng, lợi thế để kết nối hạ tầng lưới điện bảo đảm xử lý tối đa nguồn rác thải, nước thải đô thị. Triển khai ngay việc nghiên cứu, đầu tư xử lý nước thải tại các khu đô thị hiện hữu còn đang xả nước thải chưa qua xử lý trực tiếp ra môi trường. Chấm dứt hoạt động của các cơ sở gây ô nhiễm tại khu vực đô thị, khu vực đông dân cư trước năm 2030.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý tổng thể vùng bờ và trên Vịnh Hạ Long, Vịnh Bái Tử Long, Vịnh Cửa Lục...; quản lý chặt chẽ, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên biển, hải đảo, không gian biển, vùng đất ven biển. Quản lý hiệu quả, bền vững tài nguyên rừng gắn với bảo vệ đa dạng sinh học; chú trọng xây dựng hệ sinh thái rừng phòng hộ, rừng ngập mặn, rừng đặc dụng, trong đó bảo tồn khu rừng Quốc gia Yên Tử bảo đảm giữ vững yếu tố lịch sử - văn hóa - môi trường, xây dựng Đồng Sơn - Kỳ Thượng trở thành công viên rừng có thương hiệu gắn với Di sản - kỳ quan thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long.

Củng cố hệ thống đê sông, đê biển, hồ chứa nước, các công trình phòng, chống thiên tai. Bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước; khu neo đậu tránh trú bão cho tàu, thuyền; kè bảo vệ bờ sông biên giới; có phương án, giải pháp tổng thể bảo đảm an toàn và tính mạng cho người dân, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra theo phương châm “3 trước, 4 tại chỗ”. Nâng cao năng lực chống chịu với biến đổi khí hậu của hệ thống cơ sở hạ tầng; thiết lập hệ thống giám sát và đánh giá các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu, cảnh báo sớm rủi ro thiên tai.

6. Tăng cường quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo hoạt động đối ngoại và chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định, hợp tác, phát triển

Triển khai hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Xử lý kịp thời, hiệu quả các tình huống phát sinh ở cấp độ địa phương, không để bị động, bất ngờ. Tập trung xây dựng lực lượng vũ trang tinh vững mạnh toàn diện, có sức chiến đấu cao; xây dựng lực lượng thường trực tinh, gọn, mạnh; lực lượng dân quân, tự vệ vững mạnh, rộng khắp; lực lượng dự bị động viên hùng hậu, chất lượng cao. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh trên các lĩnh vực; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, an ninh, an toàn các mục tiêu, chương trình quan trọng, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh, các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu công nghệ cao; bảo vệ bí mật nhà nước,... Tích cực đấu tranh phòng ngừa, trấn áp và xử lý hiệu quả các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm

có tổ chức, ma túy, sử dụng vũ khí nóng, “tín dụng đen”, công nghệ cao, tội phạm trong lĩnh vực khoáng sản, môi trường, hàng giả, xâm phạm sở hữu trí tuệ, vi phạm quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm... bảo đảm an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ; chú trọng bảo đảm an ninh cơ sở.

Triển khai hiệu quả chủ trương về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, nhất là các biên bản, thỏa thuận hợp tác đã ký kết; nghiên cứu mở rộng việc ký kết thỏa thuận thiết lập quan hệ hữu nghị và giao lưu, hợp tác với tỉnh, thành phố có điều kiện hoặc có lợi thế so sánh tại khu vực ASEAN, Đông Bắc Á, Châu Âu, Châu Mỹ... để thúc đẩy thu hút đầu tư, thương mại, du lịch; xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định, hợp tác, phát triển; thúc đẩy hội nhập văn hóa - du lịch, đưa Quảng Ninh đến với thế giới và mang thế giới đến với Quảng Ninh. Phối hợp triển khai hiệu quả chương trình Gặp gỡ đầu xuân và hội nghị ủy ban công tác liên hợp giữa các tỉnh, thành phố: Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Tuyên Quang, Hải Phòng (Việt Nam) với Khu tự trị dân tộc Choang, Quảng Tây (Trung Quốc).

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng quán triệt, thực hiện nghiêm Nghị quyết này gắn với chủ đề công tác năm và Danh mục các nhiệm vụ cụ thể năm 2026 kèm theo.

2. Đảng ủy HĐND tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy, các ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ Nghị quyết này và Nghị quyết của HĐND tỉnh để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với thực tiễn của đơn vị, địa phương, hoàn thành trước ngày **31/12/2025**; tổ chức thực hiện căn cơ, bài bản, khoa học, sâu sát cụ thể, gắn kết quả với trách nhiệm người đứng đầu. Định kỳ hằng quý tiến hành đánh giá, sơ kết việc triển khai, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết trong toàn Đảng bộ trong tháng 12/2025. Báo và phát thanh truyền hình tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức phổ biến, tuyên truyền Nghị quyết đến các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh bằng hình thức phù hợp.

4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện giám sát, kiểm tra các cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu trong quán triệt triển khai, cụ thể hóa Nghị quyết. Các ban xây dựng đảng và Văn phòng Tỉnh ủy theo chức năng nhiệm vụ, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện Nghị quyết báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

5. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ, địa bàn, lĩnh vực được phân công, có trách nhiệm chỉ đạo triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được phổ biến rộng rãi đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (để báo cáo),
- UBKT Trung ương, các ban đảng Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh,
- Các ban đảng, đảng bộ trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

T/M TỈNH ỦY

BÍ THƯ



Quản Minh Cường

PHỤ LỤC 1

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/12/2025 của Tỉnh ủy về phương hướng, nhiệm vụ năm 2026)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì
I	Về xây dựng Đảng			
1	Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm	%	>90	Ban Tổ chức Tỉnh ủy
2	Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ	%	>90	Ban Tổ chức Tỉnh ủy
3	Tỷ lệ kết nạp đảng viên so với số lượng đảng viên đầu năm	%	3-3,5	Ban Tổ chức Tỉnh ủy
II	Về kinh tế			
4	Tốc độ tăng GRDP theo giá so sánh	%	>12,5	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
5	GRDP bình quân đầu người	USD	>11.800	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
6	Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn		Vượt dự toán TW giao	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
7	Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP	%	>14	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
8	Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP	%	>12	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
9	Đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế	%	51	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
10	Phát triển doanh nghiệp	DN	>2.500	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
11	Đóng góp của kinh tế tư nhân trong GRDP	%	40	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
12	Tốc độ tăng tổng vốn đầu tư toàn xã hội	%	12,5 - 13	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
13	Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội	%	>13	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
14	Tỷ lệ đô thị hóa	%	>75	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
III	Về xã hội			
15	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo	%	88	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
	<i>Trong đó: Có bằng cấp, chứng chỉ</i>	%	44	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
16	Tỷ lệ thất nghiệp	%	<2,05	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì
17	Số giường bệnh/10.000 dân (không tính giường trạm y tế xã)	Giường	62	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
	Số bác sĩ trên 10.000 dân	Bác sĩ	18	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
	- Số dược sĩ đại học/10.000 dân	Dược sĩ đại học	8	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
	- Số điều dưỡng trên 10.000 dân	Điều dưỡng	27	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	96.6	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
18	Chỉ số phát triển con người (HDI)		ở nhóm 5 địa phương đứng đầu cả nước	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
	Tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh	Tuổi	>75,2	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
19	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	93	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
20	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia	%	Không còn hộ nghèo	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
IV	Về môi trường			
21	Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%	>95,5	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
	Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn	%	>85	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
22	Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải rắn sinh hoạt đô thị và các xã đảo, các xã có hoạt động du lịch, dịch vụ bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn	%	100	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
	Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại khu vực nông thôn bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn	%	90	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
	Tỷ lệ thu gom, xử lý nước thải tại các khu đô thị tập trung	%	100	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
23	Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn xả thải ra môi trường đạt	%	100	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
	Tỷ lệ cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn xả thải ra môi trường đạt	%	100	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh
24	Tỷ lệ che phủ rừng ổn định và nâng cao chất lượng rừng	%	>46	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ NĂM 2026
(Kèm theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/12/2025 của Tỉnh ủy về phương hướng, nhiệm vụ năm 2026)

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN
1	Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; xây dựng chính quyền liêm chính, phục vụ, thực sự “của dân, do dân, vì dân”; phát huy dân chủ, kỷ cương và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội			
1.1	Ban hành và triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan liên quan	Tháng 01/2026
1.2	Tổ chức Hội nghị quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan liên quan	Tháng 01/2026
1.3	Quán triệt, triển khai Nghị quyết của BTV Tỉnh ủy về công tác tư tưởng	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan liên quan	Tháng 01/2026
1.4	Ban hành Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ tỉnh ủy, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, các đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy giao trên hệ thống	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan liên quan	Tháng 01/2026
1.5	Ban hành và triển khai Quy định về việc ứng dụng phòng họp không giấy trong cơ quan Đảng tại tỉnh Quảng Ninh; triển khai phòng họp không giấy tờ, phần mềm lấy ý kiến trong toàn bộ 54/54 xã, phường, đặc khu	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan liên quan	Tháng 01/2026
1.6	Ban hành Quy định về chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và báo cáo nhanh những vấn đề phức tạp, vụ việc đột xuất phát sinh trên địa bàn tỉnh (thay thế Quy định số 2348-QĐ/TU ngày 31/7/2025)	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan liên quan	Tháng 01/2026
1.7	Tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 22/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở khu dân cư trên địa bàn tỉnh”	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan liên quan	Tháng 10/2026
1.8	Thông qua kiểm điểm tập thể, cá nhân các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện nhiệm vụ năm 2025	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các cơ quan liên quan	Tháng 01/2026
1.9	Rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025 - 2030 (2026 - 2031)	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các cơ quan liên quan	Tháng 3/2026
1.10	Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm 2026	- Ban Tổ chức Tỉnh ủy - Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan liên quan	Tháng 01/2026
1.11	Xây dựng, triển khai Chương trình công tác và Chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2027	Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Các cơ quan liên quan	Tháng 11/2026

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN
1.12	Kế hoạch phát triển Đảng viên mới	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các cơ quan liên quan	Từ tháng 01/2026
1.13	Nghiên cứu xây dựng cơ chế đặc biệt trong tuyển dụng, bổ trí, sử dụng, đãi ngộ đối với những cán bộ thực sự tài năng, xuất sắc.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các cơ quan liên quan	Tháng 6/2026
1.14	Đánh giá hiệu quả, tác động của các chủ trương, mô hình thí điểm trong công tác cán bộ: chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân cùng cấp; bí thư cấp ủy không phải là người địa phương gắn với việc sử dụng, bổ trí bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã ở những nơi đủ điều kiện; mô hình "Dân tin - Đảng cử" ở thôn, bản, khu phố.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Đảng ủy các xã, phường, đặc khu	Tháng 6/2026
1.15	Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy; tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bên trong cơ quan, đơn vị ở địa phương. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện việc phân định thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cấp chính quyền địa phương.	- Ban Tổ chức Tỉnh ủy - Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy - Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh - Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	- Các cấp ủy trực thuộc tỉnh - Các cơ quan, đơn vị của Đảng ở tỉnh	Tháng 6/2026
1.16	Triển khai hệ thống cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện số hóa hồ sơ cán bộ từ cơ sở và kết nối liên thông, đồng bộ giữa các cơ quan.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Tháng 01/2026
1.17	Triển khai vận hành, hướng dẫn thực hiện hệ thống cơ sở dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên, liên thông với hệ thống quản lý cán bộ, công chức, viên chức và cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các cơ quan liên quan	Tháng 6/2026
1.18	Sắp xếp các thôn, tổ dân phố ở cấp xã và người hoạt động không chuyên trách phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới.	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan liên quan	Tháng 4/2026
1.19	Ban hành chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2026	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban Nội chính Tỉnh ủy	Tháng 01/2026
1.20	Rà soát sửa đổi, bổ sung các quy chế phối hợp giữa: Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo và Ban Dân vận Tỉnh ủy; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Ban Nội chính Tỉnh ủy và các quy chế phối hợp khác giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với các cơ quan, tổ chức khác trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Các cơ quan liên quan	Từ tháng 3 năm 2026
1.21	Cập nhật dữ liệu vào phần mềm Hệ thống quản lý hồ sơ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng (Dữ liệu giai đoạn từ năm 2010 - 2019). Số hóa văn bản, tài liệu nghiệp vụ giai đoạn: trước 2010; 2010-2015; 2015-2020; 2020 - 2025	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Các cơ quan liên quan	Năm 2026
1.22	Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2030.	- Ban Tổ chức Tỉnh ủy - Đảng ủy HĐND tỉnh	Các cơ quan liên quan	Trong Quý I/2026
2	Đẩy mạnh cơ cấu, xác lập mô hình tăng trưởng kinh tế, lấy khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo làm động lực chính; thúc đẩy tăng trưởng xanh, bao trùm, toàn diện về kinh tế - xã hội - văn hóa - môi trường - quốc phòng, an ninh			
2.1	Ban hành Kế hoạch thu hút FDI cả năm đạt 2-2,5 tỉ USD.	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Tháng 01/2026
2.2	Hoàn thành Đề án thí điểm cửa khẩu thông minh tại Móng Cái (Việt Nam) - Đông Hưng (Trung Quốc), thúc đẩy triển khai Khu hợp tác ngành nghề qua biên giới Móng Cái - Đông Hưng	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Giai đoạn 1: Tháng 6/2026

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN
2.3	Tập trung hoàn thiện, sớm đưa vào hoạt động các hạ tầng cảng biển (Vạn Ninh, Nam Tiền Phong, Bắc Tiền Phong, Đầm Nhà Mạc) và thu hút các nhà đầu tư thứ cấp; thu hút đầu tư cảng Con Ong - Hòn Nét.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Quý IV/2026
2.4	Xây dựng và triển khai Đề án xác lập mô hình tăng trưởng mới	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các tổ chức đảng, cơ quan có liên quan	Tháng 02/2026
2.5	Xây dựng và triển khai quy hoạch khu vực Yên Tử	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Tháng 9/2026
2.6	Xây dựng và triển khai Đề án bảo tồn và phát huy giá trị Di sản văn hoá thế giới của Quần thể Di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm, Côn Sơn, Kiếp Bạc	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Quý II/2026
2.7	Xây dựng và triển khai Đề án phát triển kinh tế di sản, kinh tế đêm, kinh tế đô thị.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các tổ chức đảng, cơ quan có liên quan	Quý I/2026
2.8	Xây dựng và triển khai Đề án nâng tầm giá trị Di sản - Kỳ quan thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Quý II/2026
2.9	Hoàn thành Đề án thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Khu kinh tế Vân Đồn	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các tổ chức đảng, cơ quan có liên quan	Tháng 01/2026
2.10	Phát triển các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại xã Đầm Hà và phường Hoàng Quế	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Năm 2026
2.11	Đẩy nhanh tiến độ các dự án nạo vét luồng hàng hải (Vạn Gia, Sông Chanh, Hòn Gai).	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Năm 2026
2.12	Hoàn thành sắp xếp đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Năm 2026
2.13	Phê duyệt đề án Khung giá rừng	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Năm 2026
2.14	Ban hành Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Tháng 03/2026
2.15	Thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và đối với tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Tháng 01/2026
2.16	Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	
-	Giải ngân 50% kế hoạch vốn bố trí			30/6/2026
-	Giải ngân 80% kế hoạch vốn bố trí			30/9/2026
-	Giải ngân 100% kế hoạch vốn bố trí			31/12/2026
3	Đẩy mạnh thực hiện đồng bộ, quyết liệt ba đột phá chiến lược			

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN
3.1	Rà soát, đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn đô thị của tỉnh, tình hình triển khai thực hiện mục tiêu phấn đấu tỉnh Quảng Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Tháng 5/2026
3.2	Hoàn thành các dự án, công trình nâng cao chất lượng khu đô thị, khu dân cư hiện hữu góp phần hiện thực hóa mục tiêu xây dựng Quảng Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030	Đảng ủy các xã, phường, đặc khu		Năm 2026
3.3	Hoàn thành quy hoạch trung tâm hành chính mới của tỉnh tại xã Thống Nhất	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Tháng 06/2026
3.4	Đẩy nhanh tiến độ triển khai một số dự án, công trình trọng điểm:			
(1)	Nâng cấp Quốc lộ 4B đoạn qua Quảng Ninh.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công tháng 12/2025; hoàn thành năm 2028
(2)	Đường sắt Hạ Long - Móng Cái.	Theo chỉ đạo của Trung ương	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Theo tiến độ của Trung ương
(3)	Đường sắt cao tốc Hà Nội - Hạ Long.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công quý I/2026; hoàn thành năm 2028
(4)	Cầu Bắc Luân 3.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công quý IV/2026; hoàn thành năm 2028
(5)	Đường ven biển Tây Bắc vịnh Cửa Lục kết nối từ cầu Trới 2 qua cầu Tình Yêu và đầu nối vào Quốc lộ 279	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công tháng 12/2025; hoàn thành năm 2028
(6)	Đường bao biển kéo dài từ đường Trần Quốc Nghiễn (gần trụ P4 cầu Bãi Cháy) đi qua cầu Bình Minh đến Cầu Bang	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công tháng 12/2025; hoàn thành năm 2028
(7)	Đường ven biển phía Bắc Vịnh Cửa Lục kéo dài đến đường dẫn cầu Bình Minh.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Năm 2026
(8)	Đầu tư xây dựng các tuyến giao thông liên kết và hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng kỹ thuật kết nối tại các đảo đặc khu Vân Đồn	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công quý IV/2026; hoàn thành năm 2030
(9)	Đầu tư xây dựng nút giao kết nối Quốc lộ 18B với cao tốc Vân Đồn - Móng Cái	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công quý I/2026; hoàn thành năm 2027
(10)	Đầu tư xây dựng tuyến đường nối từ đường bao biển Hạ Long - Cẩm Phả với QL.279	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công quý I/2026; hoàn thành năm 2027

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN
(11)	Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công tháng 12/2025
(12)	Mở rộng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công tháng 12/2025
(13)	Nhà máy điện khí LNG Quảng Ninh	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công tháng 12/2025
(14)	Khu đô thị phức hợp Hạ Long Xanh	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công tháng 12/2025; hoàn thành ngoài năm 2040
(15)	Khu Công nghệ số tập trung tại phường Tuần Châu	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công tháng 12/2025
(16)	Công viên công cộng tại phường Tuần Châu (giai đoạn 2)	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công tháng 12/2025; hoàn thành năm 2027
(17)	Sân golf khu vực đảo Quả Xoài	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công tháng 12/2025; hoàn thành năm 2030
(18)	Nhà máy Điện gió Quảng Ninh 1	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công Quý I/2026; Hoàn thành năm 2028
(19)	Cảng Con Ong - Hòn Nét	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Năm 2026
(20)	Bến cảng sông Chanh 3	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công Quý I/2026; Hoàn thành giai đoạn 1 năm 2028
(21)	Tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng - giải trí cao cấp, sân golf và khu dân cư Monbay Vân Đồn	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban Thường vụ đặc khu Vân Đồn và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
(22)	Khu dịch vụ du lịch phức hợp cao cấp tại Khu kinh tế Vân Đồn	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban Thường vụ đặc khu Vân Đồn và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
(23)	Giải phóng mặt bằng toàn tuyến đường sắt Hải Phòng - Hạ Long - Móng Cái và tuyến nhánh kết nối đến cảng biển Con Ong - Hòn Nét; giải phóng mặt bằng tuyến đường sắt cao tốc Hà Nội - Quảng Ninh.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Triển khai trong Quý III/2026
3.5	Hoàn thành việc xóa bỏ toàn bộ ngầm tràn, thay thế bằng cầu, công kiên cố bảo đảm an toàn, bền vững	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Năm 2026

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN
3.6	Hoàn thành xóa vùng lõm sóng; bảo đảm hạ tầng điện lưới ở tất cả các xã đảo.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Năm 2026
3.7	Cắt giảm, đơn giản hoá 100% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết hoặc mâu thuẫn, chồng chéo hoặc quy định chung chung, không cụ thể, rõ ràng; bãi bỏ 100% điều kiện đầu tư kinh doanh của các ngành, nghề không thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư; cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2025.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Năm 2026
3.8	Xây dựng Đề án chuyển đổi số toàn diện giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Tháng 5/2026
3.9	Triển khai hiệu quả Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh	Có chương trình riêng		
3.10	Triển khai các dự án đầu tư công Lĩnh vực phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số			
-	Dự án Trung tâm an ninh mạng tỉnh Quảng Ninh	Đảng ủy Công an tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Năm 2026
-	Đầu tư xây dựng trung tâm Chỉ huy điều hành cơ động phục vụ nhiệm vụ công tác quốc phòng, quân sự và phòng thủ dân sự của Bộ CHQS tỉnh	Đảng ủy Quân sự tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Năm 2026
-	Đầu tư phát triển hạ tầng mạng truyền số liệu quân sự và hệ thống công nghệ thông tin của Bộ CHQS tỉnh	Đảng ủy Quân sự tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Năm 2026
3.11	Xây dựng hệ thống dữ liệu và công cụ trí tuệ nhân tạo cảnh báo sớm cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Năm 2026
3.12	Sơ kết 3 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 28/4/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Tháng 3/2026
3.13	Hoàn thành 2.800 căn nhà ở xã hội trong năm 2026.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Năm 2026
4	Phát triển văn hóa, con người, xây dựng nền văn hóa giàu bản sắc Quảng Ninh; tăng cường quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; nâng cao chất lượng đời sống và hạnh phúc Nhân dân			
4.1	Sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 30/10/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền vững”	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Tháng 9/2026
4.2	Tạo ra ít nhất 30.000 việc làm tăng thêm	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Năm 2026

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN
4.3	Quán triệt, triển khai Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Trung ương về chấn hưng văn hoá	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Sau khi Nghị quyết được ban hành
4.4	Xây dựng khu Bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử Quốc gia Chiến thắng Bạch Đằng	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công Quý III/2026
4.5	Xây dựng và triển khai hiệu quả kế hoạch phổ cập Giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 - 5 tuổi giai đoạn 2026 - 2030	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Tháng 3/2026
4.6	Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu giáo viên.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Tháng 9/2026
4.7	Toàn tỉnh có 50% trường học được trang bị phòng học STEM và 20% trường học thông minh	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Tháng 9/2026
4.8	Hoàn thành Đề án/Kế hoạch tổ chức hiệu quả việc dạy học 2 buổi/ngày	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Tháng 3/2026
4.9	Hoàn thành Đề án/Kế hoạch đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ 2 trong trường học	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Tháng 3/2026
4.10	Hoàn thành đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng các trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở tại các xã biên giới	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Tháng 9/2026
4.11	Phát triển các trạm y tế thông minh	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Năm 2026
4.12	Quản lý sức khỏe cá nhân, khám sức khỏe định kỳ toàn dân miễn phí 01 lần/năm, hướng tới bao phủ chăm sóc sức khỏe và bảo hiểm y tế toàn dân	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Năm 2026
4.13	Xây dựng và đưa vào sử dụng Trung tâm giáo dục trợ giúp trẻ tự kỷ, trẻ khuyết tật tại phường Đông Triều	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Tháng 9/2026
5	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên; phòng tránh và giảm nhẹ rủi ro thiên tai, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước			
5.1	Hoàn thành điều chỉnh quy hoạch tỉnh Quảng Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Tháng 01/2026
5.2	Hoàn thành giải phóng mặt bằng, chuẩn bị sẵn sàng quỹ đất sạch, mặt bằng sản xuất để thu hút các dự án đầu tư phát triển, nhất là trong các khu kinh tế, khu công nghiệp và các lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, khoa học công nghệ, dịch vụ.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Năm 2026
	<i>Hoàn thành GPMB các khu công nghiệp: Bắc, Nam Tiền Phong; Sông Khoai; Đông Triều; Hải Yên; Texhong Hải Hà</i>	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Quý III/2026
5.3	Xây dựng Trung tâm xử lý chất thải rắn tại xã Thống Nhất	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công tháng 12/2025

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN
5.4	Triển khai nghiên cứu, đầu tư xử lý nước thải tại các khu đô thị hiện hữu đang còn xả nước thải chưa qua xử lý trực tiếp ra môi trường	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Năm 2026
5.5	Phương án lắp đặt thiết bị theo dõi, cảnh báo sớm giông, lốc phục vụ công tác phòng, chống thiên tai phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh (Vùng khai thác du lịch của vịnh Hạ Long, Vùng khai thác du lịch của vịnh Bái Tử Long, Các bãi tắm ven bờ phục vụ cho hoạt động du lịch)	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Quý I/2026
5.6	Triển khai xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu, thuyền đa mục tiêu (tàu thuyền dịch vụ, du lịch, vận tải và thủy sản) trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	
-	Khu neo đậu kết hợp tránh trú bão tại phường Hà Tu	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công tháng 3/2026
-	Khu neo đậu tránh trú bão tàu cá Tiến Tới kết hợp cảng cá loại III tại xã Đường Hoa	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công tháng 3/2026
-	Khu neo đậu tránh trú bão tàu cá Cái Rồng kết hợp cảng cá loại I, đặc khu Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Khởi công Quý I/2026
6	Tăng cường quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo hoạt động đối ngoại và chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định, hợp tác, phát triển			
6.1	Quản trị, triển khai Nghị quyết của Tỉnh ủy về công tác quốc phòng, quân sự địa phương, về an ninh trật tự giai đoạn 2026 - 2030	Đảng ủy Quân sự tỉnh và Đảng ủy Công an tỉnh	Các cơ quan liên quan	Tháng 01/2026
6.2	Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh giai đoạn 2025 - 2030	Đảng ủy Quân sự tỉnh	Các cơ quan liên quan	Tháng 01/2026
6.3	Phối hợp triển khai hiệu quả chương trình Gặp gỡ đầu xuân và hội nghị ủy ban công tác liên hợp giữa các tỉnh, thành phố: Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Tuyên Quang, Hải Phòng (Việt Nam) với Khu tự trị dân tộc Choang, Quảng Tây (Trung Quốc).	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Quý I/2026
6.4	Đề án tổ chức Đoàn Đại biểu tỉnh Quảng Ninh tham dự Hội nghị tổng kết hợp tác giai đoạn 2022 - 2026 giữa tỉnh Quảng Ninh và ba tỉnh Bắc Lào (Hủa Phăn, Luông Pha Băng, Xay Nhạ Bu Ly) tại tỉnh Xay Nhạ Bu Ly (Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh chuẩn bị).	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Tháng 04/2026
6.5	Kế hoạch đoàn ra, đoàn vào cấp tỉnh năm 2027	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, địa phương có liên quan	Tháng 8/2026